TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA- VŨNG TÀU

Bản án số: 45/2022/HS-PT
Ngày 24-6-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨAVIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Xuân Hưng
Các Thẩm phán: Ông Đoàn Ngọc Thiện
Ông Phạm Trung Dũng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Quỳnh Như – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa*:** Ông Huỳnh Hùng Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 65/2022/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo Trần Trung T, Hồ D và Lê Thị C do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2022/HS-ST ngày 21-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Các bị cáo kháng cáo:

1. **Trần Trung T** (tên gọi khác: Beo), sinh năm 1972 tại tỉnh Bình Thuận; nơi cư trú: Tổ 5, ấp T, xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn L (chết) và bà Phạm Thị T (chết); vợ: Phan Thị S sinh năm 1969, con: có 06 con, con lớn nhất sinh năm 1989, con nhỏ nhất sinh năm 2010.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 04-4-2020, bị Ủy ban nhân dân xã Bình Châu xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) về hành vi đánh bạc, bị cáo chưa thực hiện đóng phạt.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

2. **Hồ D**, sinh năm 1968 tại tỉnh Quảng Trị; nơi cư trú: Tổ 03, ấp N, xã X, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Đ (chết) và bà Lê Thị T (chết); vợ: Trần Thị L, sinh năm 1973, con: có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

3. **Lê Thị C**, sinh năm 1983 tại Quảng Trị; nơi cư trú: Tổ 02, ấp L, xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê T (chết) và bà Võ Thị S, sinh năm 1954; chồng: Nguyễn Hữu T, sinh năm 1981, con:

có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2009; tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

Ngoài ra, các bị cáo khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 01-11-2020, Lê Văn N đi đến khu vực lồng chợ Bình Châu thuộc ấp Thanh Bình 2, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Khi đến nơi, N thấy đối tượng tên Đen (chưa rõ nhân thân, lai lịch) nhà ở xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc đang làm cái "Tài xỉu" cho các đối tượng đặt tiền cược. Khoảng 17 giờ 00 phút, do Đen đi công việc nên giao lại cho N làm cái để giữ sòng bạc và giữ khách chơi bạc, N đồng ý. Ngọc làm cái được khoảng 15 ván. Trong thời gian làm cái, có Trần Trung T, Hồ D, Lê Thị C, Lê Thị T và một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) cùng tham gia chơi.

Hình thức chơi lắc "Tài xỉu" ăn tiền: Mỗi ván chơi, người chơi đặt tiền từ 20.000đ (hai mươi ngàn đồng) đến 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng). Người làm cái dùng tấm bạt có in sẵn các chữ số từ 04 đến 17, trong đó từ 04 đến 10 gọi là Xỉu, từ số 11 đến số 17 gọi là Tài. Các con bạc sẽ đặt tiền vào các ô từ số 04 đến số 17 tùy ý, người làm cái dùng 03 hạt Xí ngầu là khối nhựa hình lập phương, có 06 mặt, ký hiệu từ 01 đến 06 chấm, bỏ vào đĩa, dùng ly úp lại và lắc, sau đó mở ra tính điểm bằng cách cộng các dấu chấm trên mặt trên của hạt Xí ngầu, nếu tổng số dấu chấm từ 04 đến 10 thì người đặt bên Tài thua người làm cái và người đặt bên Xỉu thắng người làm cái và ngược lại, tỷ lệ ăn thua là 1:1.

Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Công an huyện Xuyên Mộc phát hiện bắt tang Lê Văn N, Hồ D, Trần Trung T, Lê Thị C và Lê Thị T đang chơi đánh bạc, ăn thua bằng tiền dưới hình thức "Tài xỉu". Qua làm việc, N, D, C và T đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Qua điều tra xác định số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc như sau:

- Lê Văn N đem theo 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng), đều sử dụng vào việc đánh bạc. Trước khi bị Công an huyện Xuyên Mộc bắt quả tang, N làm cái khoảng 15 ván và thắng được số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

- Trần Trung T đem theo 1.500.000đ (một triệu năm trăm ngàn đồng) để đánh bạc. T tham gia chơi nhiều ván và thắng được tổng số tiền là 250.000đ (hai trăm năm mươi ngàn đồng).

- Hồ D đem theo 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) dùng vào việc đánh bạc. Dũng tham gia chơi 02 ván, ván đầu bị cáo bị thua số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng), ván thứ hai bị cáo thắng được số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng).

- Lê Thị C mang theo số tiền 3.900.000đ (ba triệu chín trăm ngàn đồng). Trong đó, C sử dụng số tiền 400.000đ (bốn trăm ngàn đồng) vào việc đánh bạc, số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm ngàn đồng) còn lại không sử dụng vào việc

đánh bạc. C chơi ván đầu thắng được số tiền 50.000đ (năm mươi ngàn đồng), ván thứ hai chưa phân định thắng thua thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

- Lê Thị T đem theo 50.000đ (năm mươi ngàn đồng) sử dụng vào việc đánh bạc. Ván đầu T đặt 30.000đ (ba mươi ngàn đồng) và ván thứ hai đặt 20.000đ (hai mươi ngàn đồng), cả hai ván bị cáo đều thắng, tổng số tiền bị cáo thắng bạc là 50.000đ (năm mươi ngàn đồng). Khi vừa lấy tiền thắng cược và chuẩn bị đặt ván mới thì bị lực lượng Công an huyện Xuyên Mộc bắt quả tang.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 11.150.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 21-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Trần Trung T, Hồ D, Lê Thị C phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 17; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Trung T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; xử phạt bị cáo Hồ D 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án; xử phạt bị cáo Lê Thị C 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên án đối với 02 bị cáo khác, tuyên về án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo của các bị cáo.

Trong thời hạn kháng cáo, ngày 02-3-2022 bị cáo Trần Trung T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, ngày 28-02-2022 các bị cáo Hồ D và Lê Thị C có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo và khai nhận hành vi phạm tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu phát biểu quan điểm về vụ án:

Về tố tụng: Các bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo hình thức và chủ thể kháng cáo nên kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ.

Về nội dung: Bản án sơ thẩm đã xét xử đối với các bị cáo là có căn cứ và đúng pháp luật, mức án đã tuyên phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp được chứng cứ nào mới làm căn cứ xin giảm hình phạt. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo rất hối hận về hành vi sai trái của mình, mong Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo Trần Trung T, Hồ D, Lê Thị C gửi trong thời hạn luật định, phù hợp quy định pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do đó, kháng cáo của các bị cáo hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và vật chứng của vụ án. Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận như sau:

Vào khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 01-11-2021, tại khu vực lồng chợ Bình Châu thuộc ấp Thanh Bình 2, xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an huyện Xuyên Mộc bắt quả tang Trần Trung T, Hồ D, Lê Thị C có hành vi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc "Tài xỉu". Tổng số tiền sử dụng để đánh bạc trong vụ án là 11.150.000đ (mười một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng).

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên xử các bị cáo Trần Trung T, Hồ D, Lê Thị C phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Trần Trung T, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy như sau:

Khi lượng hình, Toà án cấp sơ thẩm có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Nay bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do bị bệnh nan y, bệnh gút suy tủy xơ gan, đi đứng không được bình thường và phải uống thuốc hằng ngày. Ngoài ra bị cáo còn trình bày về việc trước năm 1990 có đi bộ đội tại đặc khu Vũng Tàu – Côn Đảo đạt nhiều thành tích và được tặng bằng khen. Tuy nhiên; bị cáo không cung cấp được những tài liệu, chứng cứ về bệnh án và thành tích công tác như bị cáo đã trình bày. Bản thân bị cáo T đã có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 29/QĐ-XPHC ngày 04/4/2020 của Ủy ban nhân dân xã Bình Châu, huyện Xuyên Mộc. Bị cáo vẫn chưa chấp hành quyết định đóng phạt thì tiếp tục có hành vi đánh bạc và bị bắt quả tang, điều này thể hiện thái độ chưa biết ăn năn hối cải và coi thường pháp luật của bị cáo. Do đó, Toà án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 12 tháng tù là phù hợp và tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Bị cáo không cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt, vì vậy Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo T, giữ nguyên mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

[2.3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của các bị cáo Hồ D và Trần Thị C, Hội đồng xét xử phúc nhận thấy như sau:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Cấp sơ thẩm đã xác định trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định và lao động làm việc lâu dài tại huyện Xuyên Mộc và đều là lao động chính trong gia đình, nên có khả năng tự cải tạo. Riêng bị cáo C đang nuôi 02 con nhỏ chưa đủ 18 tuổi, trong tổng số tiền thu được trên chiếu bạc thì xác định được số tiền mỗi bị cáo bỏ ra để

tham gia đánh bạc chỉ là 400.000 đồng. Toà án cấp sơ thẩm tuyên phạt mỗi bị cáo mức án 10 tháng tù giam có phần nghiêm khắc trong lượng hình.

Căn cứ Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đã đủ tính răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội cũng như phòng ngừa tội phạm chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hồ D và bị cáo Lê Thị C.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Kháng cáo của bị cáo Trần Trung T không được chấp nhận nên bị cáo T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị cáo Hồ D và bị cáo Lê Thị C được chấp nhận nên bị cáo D và bị cáo C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Trung T giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; Điều 17; Điều 38; điểm i, s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e, khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ D và bị cáo Lê Thị C.

Sửa một phần quyết định hình phạt tại Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 21-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự:

- Xử phạt bị cáo Hồ D 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (24-6-2022).

- Xử phạt bị cáo Lê Thị C 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án (24-6-2022).

Giao bị cáo Hồ D cho Ủy ban nhân dân xã X, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Thị C cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật thi hành án hình sự thì Tòa án có thể

quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2022/HS-ST ngày 21-02-2022 của Tòa án nhân dân huyện Xuyên, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Án phí hình sự phúc thẩm:

Các bị cáo Hồ D, Lê Thị C không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Trần Trung T phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (24-6-2022).

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV 27 - Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Công an huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- Bị cáo; UBND xã X,, xã B;
- Lưu: Tòa Hình sự, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Phạm Xuân Hưng